

Bản án số: 46/2021/HS-PT
Ngày: 20/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Văn Thụy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Đức Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/HS-PT ngày 18 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Trần Công L; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Toà án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trần Công L**, sinh năm 2000; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Bùi Thị L; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại không kháng cáo:

1. Anh Phan Tuấn S (đã chết); người đại diện hợp pháp: Ông Phan Tiến D, sinh năm 1970 và bà Phùng Thùy D, sinh năm 1972; địa chỉ: số 286, phố N, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Tiến D; đều vắng mặt.

2. Anh Lưu Văn Đ, sinh ngày 23/6/2003; người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: tổ dân phố T, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam; đều vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1. Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn D, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn L, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Bà Bùi Thị L, sinh năm 1978; địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Thế Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Công L không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 20 giờ 30' ngày 20/01/2021, L điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 515.49 chở Phan Tuấn S và Lưu Văn Đ từ V theo đường Bạch Thái Bưởi để về phường T, S ngồi giữa còn Đ ngồi sau cùng. Khi đi đến gần cổng khu công nghiệp hỗ trợ Đồng Văn 3, thuộc địa phận tổ dân phố S, phường T, lúc này L điều khiển xe đi ở phần đường bên phải theo chiều V - T với tốc độ khoảng 80km/h thì phát hiện thấy có xe ô tô tải BKS 90C - 053.97 do anh Nguyễn Trung K điều khiển đang đi phía trước cùng chiều (cách xe mô tô L đang điều khiển khoảng 30m) ở phía ngoài bên trái xe mô tô BKS 90B2 - 515.49 của L. Khi đến cổng khu công nghiệp hỗ trợ Đ, anh K điều khiển xe ô tô BKS 90C - 053.97 đi chậm lại khoảng 20km/h, xin nhan rẽ phải từ từ chuyển hướng vào cổng khu công nghiệp. Lúc này, L nhận định xe ô tô BKS 90C - 053.97 do anh K điều khiển đi tốc độ chậm, L có thể vượt qua được nên vẫn giữ tốc độ khoảng 80km/h và lách vượt bên phải xe ô tô BKS 90C - 053.97 trên làn đường dành cho các phương tiện đi hướng V - T (giáp lề đường). Đến khi cách xe ô tô BKS 90C - 053.97 còn khoảng hơn 10m, thấy xe ô tô đã chuyển hướng gần hết phần đường L đang đi, L phanh giảm tốc độ, đánh lái sang bên phải để tránh nhưng do khoảng cách quá gần, xe mô tô L đang điều khiển đi nhanh nên phần đầu xe mô tô BKS 90B2 - 515.49 đâm trượt qua bánh trước bên phải đầu xe ô tô BKS 90C - 053.97, làm xe mô tô BKS 90B2 - 515.49 bị đổ xuống đường, rê trượt một đoạn. Hậu quả: L, S và Đ cùng bị ngã văng xuống đường và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Đồng Văn nhưng do bị thương nặng nên Phan Tuấn S đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Khám nghiệm hiện trường: Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên mặt đường Bạch Thái Bưởi có chiều rộng 11m giao nhau với đường vào KCN Đ rộng 11m; điểm mốc xác định hiện trường là chân cột điện cao áp, các vị trí dấu vết, phương tiện đo vào đường tiếp tuyến giữa đường Bạch Thái Bưởi với đường vào KCN Đ; dấu vết số 1 là xe mô tô BKS 90B2 -515.49 nằm đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng về đường Bạch Thái Bưởi, đuôi xe hướng vào KCN Đ, trục bánh trước xe cách đường tiếp tuyến 3,15m, tâm trục bánh sau xe cách đường tiếp tuyến là 4,30m; dấu vết số 2 là vết mài sạt KT (5,3 x 0,07)m hướng Đ- T; điểm đầu vết cách tâm trục bánh sau xe mô tô là 5,0m; dấu vết số 3 là xe ô tô BKS 90C - 053.97 đầu hướng về phía KCN Đ, đuôi hướng về phía đường Bạch Thái Bưởi; tâm trục bánh trước thứ nhất bên trái xe đo vào đường tiếp tuyến là 17,15m; dấu vết 4 là vũng máu KT(1,2 x 0,8)m; tâm vết 4 cách đường tiếp tuyến là 5,25m và cách điểm đầu vết 2 là 2,0m

về hướng Đ; dấu vết số 5 là đám nhựa vỡ KT (8,8 x 8,0)m; tâm vết 5 cách đường tiếp tuyến 2,5m và cách điểm giao cắt giữa đường Bạch Thái Bưởi và đường KCN Đ là 25,5m.

Khám xe mô tô BKS 90B2 - 515.49: Đầu phía trước chắn bùn bánh trước có đám vết trượt xước KT(12 x 5)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính bụi đá; mặt ngoài bên trái chắn bùn này có vết trượt xước sơn màu đỏ KT (23 x 3)cm để lộ nhựa màu đen bên trong, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 100cm; mặt lặn lớp bánh trước có vết trượt KT (37 x 3)cm hướng từ trước về sau, bề mặt chùi sạch bụi đất; cánh yếm chắn gió bên trái vỡ bật rời trên diện KT (68 x 35)cm; cần sang số bị đẩy ép cong vênh hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong lệch so với vị trí ban đầu 3cm; dấu vết đồ trượt xe sau va chạm bên phải xe mô tô.

Khám xe ô tô BKS: 90C - 053.97: Ốp nhựa bảo vệ cụm đèn chiếu sáng và đèn xi nhan phía trước bên phải nứt vỡ trên diện KT (20 x 21)cm; mặt ngoài đầu bên phải ba đờ sóc có vết trượt trên diện KT (18 x 2)cm, hướng từ sau về trước, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su; ốp nhựa bậc lên xuống bên phải có 02 vết vỡ nhựa KT (10 x 8)cm và (61 x 6)cm, bề mặt bám dính chất màu đỏ nghi sơn; ốp kim loại phía dưới bậc để chân lên xuống có vết trượt xước KT (50 x 4)cm, bề mặt bám dính chất màu đỏ nghi sơn; mặt ngoài cánh cửa xe bên phải có khu vực bẹp lõm KT (62 x 30)cm, bề mặt có vết chùi sạch bụi; tâm vết lõm cách đất 130cm; mặt ngoài má lớp bánh trước bên phải có vết chùi sạch bụi KT (134 x 34)cm hướng ngược chiều tiến của xe.

Khám nghiệm tử thi Phan Tuấn S: Tử thi dài 168cm, thể tạng trung bình; xây sát da cung mày trái KT (02 x 1,5)cm, xây sát da gò má phải KT (3,5 x 1,5)cm; xây sát da gò má trái KT (1,5 x 0,5)cm, hai lỗ mũi có nhiều dịch máu; xây sát da ngực phải diện (11 x 10)cm; xây sát da thành ngực, bụng trái diện (24 x 15)cm; xây sát da bụng trái KT (22 x 15)cm; rách lóc da vùng bẹn trái, tầng sinh môn và mặt trong đùi trái KT (17 x 08)cm; xây sát, bầm tím mặt trước ngoài cánh, cẳng tay phải diện (35 x 13)cm; xây sát da mu bàn ngón tay phải diện (09 x 08)cm; xây sát da mặt sau cẳng, mu bàn ngón tay trái KT (21 x 11)cm; rách lóc da mặt trước cẳng và mu bàn chân phải để lộ gân, cơ và xương KT (22 x 08) cm trên diện xây sát, bầm tím chân phải (95 x 45)cm; xây sát, bầm tím chân trái diện (84 x 45)cm, xây sát da vùng lưng và hai mông, diện (42 x 32)cm, gãy phức tạp xương chậu và một số dấu vết khác trên cơ thể do va chạm tạo nên. Bẹn, tầng sinh môn: Cơ và tổ chức dưới da dập cơ tụ máu; vết rách thấu vào trong tiểu khung để lộ trực tràng và nhiều mảnh xương chậu vỡ, đứt bó mạch đùi trái, trong tiểu khung có nhiều máu; gia đình từ chối mổ đầu, ngực, bụng.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 07/21/TT ngày 19/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: “Nạn nhân Phan Tuấn S tử vong do mất máu cấp, hậu quả của vỡ xương chậu và đứt bó mạch đùi trái”.

Sau khi tai nạn xảy ra, Trần Công L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam. Tuy nhiên, do ban đầu Cơ quan điều tra chưa xác định được

nơi L điều trị nên không thu giữ được mẫu máu tại thời điểm đó để tiến hành làm xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với L.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã D đã tạm giữ: 01 xe mô tô SIRIUS, BKS 90B2 - 515.49 sơn màu đỏ đen; 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, BKS 90C - 053.97 và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 08/9/2017 cho anh Nguyễn Trung K.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Công L và gia đình thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại Phan Tuấn S số tiền là 7.000.000 đồng. Các bên đã thống nhất xong về phân trách nhiệm dân sự, đồng thời ông Phan Tiến D (là bố đẻ của Phan Tuấn S) có đơn đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Công L. Riêng anh Nguyễn Trung K và anh Trần Văn T (chủ sở hữu xe ô tô BKS 90C - 053.97) đã hỗ trợ cho gia đình bị hại Phan Tuấn S số tiền 170.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Toà án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam tuyên bố bị cáo Trần Công L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Công L 30 tháng tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 21/7/2021, bị cáo Trần Công L kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Công L; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Toà án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Công L 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Trần Công L nhất trí quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Công L gửi trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đối với người bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh K, anh T đã được Tòa án triệu

tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do; trên cơ sở đề nghị của bị cáo và quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Trần Công L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trần Công L không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định của pháp luật. Khoảng 20 giờ 30' ngày 20/01/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 515.49 chở Phan Tuấn S và Lưu Văn Đ đi từ V về T trên đường Bạch Thái Bưởi thuộc tổ dân phố S, phường Đ, thị xã D với tốc độ khoảng 80 km/h. Khi đến gần cổng khu công nghiệp hỗ trợ Đ thuộc tổ dân phố S, phường Đ, bị cáo quan sát phía trước cách khoảng 30m có xe ô tô tải BKS 90C - 053.97 do anh Nguyễn Trung K điều khiển đi cùng chiều đang bật xin nhan bên phải với tốc độ khoảng 20 km/h chuyển hướng rẽ phải để vào cổng khu công nghiệp hỗ trợ Đ. Lúc này, bị cáo không giảm tốc độ, lách để vượt lên phía bên phải xe ô tô nên đã để đầu xe mô tô BKS 90B2 - 515.49 đâm vào bánh trước bên phải xe ô tô BKS 90C - 053.97 làm xe mô tô bị đổ xuống đường, rê trượt về phía cổng khu công nghiệp hỗ trợ Đ. Hậu quả: L, S, Đ bị thương tích và được đưa đi cấp cứu; anh Phan Tuấn S do mất máu cấp, hậu quả của vỡ xương chậu và đứt bó mạch đùi trái, bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Với hành vi trên, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Công L cấp phúc thẩm thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe, không làm chủ tốc độ, vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông hậu quả nghiêm trọng, làm anh Phan Tuấn S tử vong nên cần phải xử lý bằng hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã cùng gia đình khắc phục một phần hậu quả và được gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo một lần nữa thể hiện thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, người bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đẻ thường xuyên ốm đau là lao động thuần túy, em trai Trần Văn Đ bị bệnh hàng tháng được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội đối

với người tâm thần, bà nội Đặng Thị Cát là người có công trong cuộc kháng chiến chống Pháp, được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam tặng Bằng khen, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình tại ngoại chấp hành tốt nghĩa vụ công dân, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội nên không nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội, giữ nguyên mức hình phạt cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm; vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Công L; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Công L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Công L 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Trần Công L cho UBND phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Công L không phải nộp.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA TA tỉnh;
- TAND thị xã D;
- THADS thị xã D;
- VKSND thị xã D;
- Công an thị xã D;
- Phòng HSNV C.an tỉnh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy